

Công văn

V/v: Giải trình KQKD Quý 4/2013

Tiền Giang, ngày 27 tháng 02 năm 2014

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh

Căn cứ Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05 tháng 04 năm 2012 của Bộ Tài Chính hướng dẫn việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, áp dụng tại Mục 2, điều 10, điểm 3.2: "... Trường hợp lợi nhuận sau thuế TNDN tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh giữa báo cáo của kỳ công bố so với báo cáo cùng kỳ năm trước có biến động từ 10% trở lên phải giải trình nguyên nhân ..."

Căn cứ Báo cáo tài chính riêng Quý 4 năm 2013 của Công ty Cổ phần Hùng Vương:

Chỉ tiêu	Quý 4/2013 VND	Quý 4/2012 VND	% tăng giảm	Năm 2013 VND	Năm 2012 VND	% tăng giảm
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.119.553.541.072	1.780.868.335.055	19,02%	6.850.939.072.870	5.849.803.832.869	17,11%
2. Các khoản giảm trừ	42.370.481.487	15.265.795.330	177,55%	46.730.539.137	29.416.686.149	58,86%
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.077.183.059.585	1.765.602.539.725	17,65%	6.804.208.533.733	5.820.387.146.720	16,90%
4. Giá vốn hàng bán	1.991.249.673.939	1.690.253.257.711	17,81%	6.493.321.015.812	5.267.628.616.901	23,27%
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	85.933.385.646	75.349.282.014	14,05%	310.887.517.921	552.758.529.819	-43,76%
6. Doanh thu hoạt động tài chính	84.543.345.781	100.129.148.267	-15,57%	182.180.009.022	160.478.337.882	13,52%
7. Chi phí tài chính	48.500.696.155	43.410.181.178	11,73%	168.761.235.083	133.986.488.691	25,95%
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	<i>38.914.901.754</i>	<i>36.744.926.912</i>	<i>5,91%</i>	<i>136.569.692.268</i>	<i>117.151.868.072</i>	<i>16,57%</i>
8. Chi phí bán hàng	103.765.876.727	67.534.766.576	53,65%	240.370.832.610	211.644.693.038	13,57%
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	39.189.603.909	36.189.058.224	8,29%	69.273.656.435	65.507.545.450	5,75%
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(20.979.445.364)	28.344.424.303	-174,02%	14.661.802.815	302.098.140.522	-95,15%
11. Thu nhập khác	3.398.209.012	2.980.217.540	14,03%	81.832.166.236	5.676.214.033	1341,67%
12. Chi phí khác	8.810.077.373	6.068.048.215	45,19%	85.848.917.994	11.849.753.218	624,48%
13. Lợi nhuận khác	(5.411.868.361)	(3.087.830.675)	75,26%	(4.016.751.758)	(6.173.539.185)	-34,94%
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(26.391.313.725)	25.256.593.628	-204,49%	10.645.051.057	295.924.601.337	-96,40%
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	2.023.443.045	14.059.955.533	-85,61%	2.023.443.045	27.546.934.508	-92,65%
16. Thu nhập (chi phí) thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	(7.585.524.723)	875.212.909	-966,71%	-	2.855.627.252	-100,00%
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(36.000.281.493)	12.071.851.004	-398,22%	8.621.608.012	271.233.294.081	-96,82%

Công ty Cổ phần Hùng Vương (mã CK: HVG) giải trình như sau:

- Dự đoán sản lượng cá tra nguyên liệu sẽ sụt giảm mạnh, Công ty chủ trương giữ hàng lại để tăng xuất khẩu trong năm 2014. Do đó, lợi nhuận gộp của cả năm 2013 giảm 43,7% so với 2012.
- Các yếu tố chi phí quan trọng khác nhìn chung đều tăng so với cùng kỳ năm trước :
 - Lãi vay cả năm 2013 tăng 16,6% (trong đó quý 4/2013 tăng 5%)
 - Chi phí bán hàng tăng 13,6% do các chi phí về vận chuyển, cước tàu (trong đó quý 4/2013 tăng 53,7%).
 - Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 5% (trong đó quý 4/2013 tăng 8,3%).

Do ảnh hưởng từ các yếu tố trên, lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp của quý 4 năm 2013 đã giảm 48.072.132.497 đồng so với cùng kỳ năm trước.

Trên đây là giải trình cho các chênh lệch trọng yếu của Báo cáo tài chính riêng quý 4 năm 2013 so với quý 4 năm 2012 của Công ty Cổ phần Hùng Vương.

Trân trọng,

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu TCKT, VP

TỔNG GIÁM ĐỐC

DUY NGỌC MINH

Công văn
V/v: Giải trình KQKD Quý 4/2013

Tiền Giang, ngày 03 tháng 03 năm 2014

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh

Căn cứ Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05 tháng 04 năm 2012 của Bộ Tài Chính hướng dẫn việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ Báo cáo tài chính riêng Quý 4 năm 2013 của Công ty Cổ phần Hùng Vương:

Chỉ tiêu	Quý 4/2013 VND	Quý 4/2012 VND	Năm 2013 VND	Năm 2012 VND
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.119.553.541.072	1.780.868.335.055	6.850.939.072.870	5.849.803.832.869
2. Các khoản giảm trừ	42.370.481.487	15.265.795.330	46.730.539.137	29.416.686.149
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.077.183.059.585	1.765.602.539.725	6.804.208.533.733	5.820.387.146.720
4. Giá vốn hàng bán	1.991.249.673.939	1.690.253.257.711	6.493.321.015.812	5.267.628.616.901
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	85.933.385.646	75.349.282.014	310.887.517.921	552.758.529.819
6. Doanh thu hoạt động tài chính	84.543.345.781	100.129.148.267	182.180.009.022	160.478.337.882
7. Chi phí tài chính	48.500.696.155	43.410.181.178	168.761.235.083	133.986.488.691
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	<i>38.914.901.754</i>	<i>36.744.926.912</i>	<i>136.569.692.268</i>	<i>117.151.868.072</i>
8. Chi phí bán hàng	103.765.876.727	67.534.766.576	240.370.832.610	211.644.693.038
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	39.189.603.909	36.189.058.224	69.273.656.435	65.507.545.450
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(20.979.445.364)	28.344.424.303	14.661.802.815	302.098.140.522
11. Thu nhập khác	3.398.209.012	2.980.217.540	81.832.166.236	5.676.214.033
12. Chi phí khác	8.810.077.373	6.068.048.215	85.848.917.994	11.849.753.218
13. Lợi nhuận khác	(5.411.868.361)	(3.087.830.675)	(4.016.751.758)	(6.173.539.185)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(26.391.313.725)	25.256.593.628	10.645.051.057	295.924.601.337
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	2.023.443.045	14.059.955.533	2.023.443.045	27.546.934.508
16. Thu nhập (chi phí) thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	(7.585.524.723)	875.212.909	-	2.855.627.252
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(36.000.281.493)	12.071.851.004	8.621.608.012	271.233.294.081

Quý 4/2013, Công ty Cổ phần Hùng Vương (mã CK: HVG) ghi nhận khoản lỗ 36 tỷ đồng, trong khi cùng kỳ năm 2012 lợi nhuận sau thuế 12 tỷ đồng.

Nguyên nhân do quý 4/2013 phải gánh nhiều khoản chi phí lớn, như: chi phí bán hàng tăng từ 67,5 tỷ đồng (quý 4/2012) lên 103,8 tỷ đồng (quý 4/2013); chi phí nhập khẩu 75.000 tấn bánh dầu đậu nành; cước phí vận tải; chi phí lãi vay; chi phí khen thưởng năm và chi phí dự phòng ...

Mặt khác, kết quả kinh doanh của quý 4/2013 trên đây chỉ phản ánh hoạt động của báo cáo riêng công ty mẹ, chưa bao gồm hoạt động của các công ty con, công ty liên kết trực thuộc khác. Kết quả này không thể hiện đầy đủ tình hình kinh doanh của cả Tập đoàn.

Trên đây là giải trình về việc Lợi nhuận sau thuế quý 4 năm 2013 bị lỗ 36.000.281.493 đồng trên Báo cáo tài chính riêng của Công ty Cổ phần Hùng Vương.

Trân trọng,

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu TCKT, VP

TỔNG GIÁM ĐỐC

DUONG NGOC MINH